

TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ &
QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tin học - MH1109016

Giám thị 1: Trần Văn Long

Ký tên: 

Mã lớp học phần: 25211MH110901601

Số tín chỉ: 3

Giám thị 2: Nguyễn Văn Trinh

Ký tên: 

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Văn Trinh

Giám thị 3: _____

Ký tên: _____

Ngày thi: 30/03/2026

Giờ thi: 13h30

Phòng thi: PM 2

Giám thị 4: _____

Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2510040027	Phạm Ngọc Minh Châu	15/11/2007			8,0	tam	C27CK	
2	2510040005	Phan Thành Công	20/08/2005			2,4	hai'bon'	C27CK	
3	2510040015	Bùi Văn Phương Duy	26/05/2007			4,0	bôn'	C27CK	
4	2310130016	Nguyễn Thái Duy	18/05/2005			5,4	năm'bon'	C25TA	
5	2510040032	Nguyễn Thanh Đạt	29/07/2007			9,2	chín'hai'	C27CK	
6	2510040006	Dương Hải Đăng	20/07/2007			4,8	bôn'tam'	C27CK	
7	2510040029	Trần Khải Đăng	25/06/2007			8,0	tam'	C27CK	
8	2510040025	Thạch Anh Hào	08/04/2007			5,4	năm'bon'	C27CK	
9	2510040028	Trần Đình Huân	06/07/2007			5,2	năm'hai'	C27CK	
10	2510040023	Bùi Gia Huy	25/10/2007			4,0	bôn'	C27CK	
11	2510040012	Phan Hoàng Huy	22/07/2007			4,4	bôn'bon'	C27CK	
12	2510040001	Nguyễn Hưng	24/08/2006			6,4	sáu'bon'	C27CK	
13	2510040011	Ngô Văn Hy	27/08/2007			8,2	tam'hai'	C27CK	
14	2510040024	Trần Đình Khiêm	20/11/2006			2,4	hai'bon'	C27CK	
15	2510040034	Nguyễn Đức Nguyên Khôi	19/07/2007			3,8	ba'tam'	C27CK	
16	2510010020	Nguyễn Võ Ngọc Phúc Lâm	19/12/2006			4,4	bôn'bon'	C27CK	
17	2510040031	Tô Hoàng Long	20/11/2007			9,4	chín'bon'	C27CK	
18	2510040026	Phan Thiên Lộc	30/09/2007			4,8	bôn'tam'	C27CK	
19	2310040048	Nguyễn Ngọc Luân	02/10/2005			5,2	năm'hai'	C25CK2	
20	2510040007	Huỳnh Ngọc Duy Mẫn	04/05/2007			5,4	năm'bon'	C27CK	
21	2510040022	Lê Hoàng Minh	13/08/2007			3,6	ba'sáu'	C27CK	
22	2510040014	Nguyễn Thành Nhân	26/11/2007			6,4	sáu'bon'	C27CK	
23	2510040010	Nguyễn Thành Phước	02/01/2003					C27CK	
24	2510040013	Nguyễn Hoàng Quân	09/11/2007			5,8	năm'bon'	C27CK	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

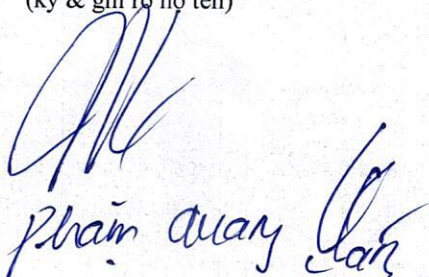
Tổng số sinh viên dự thi: 23 vắng thi: 01 . Số bài thi/Số tờ: 23 / 23 .

Số sinh viên đạt: _____ Tỷ lệ đạt: _____ %

Ngày: 13 tháng 4 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

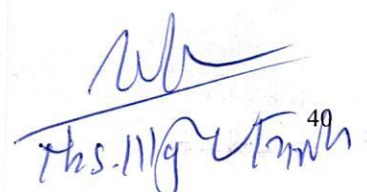


Phạm Quang Loan

Ngày: 06 tháng 04 năm 2026

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)



Ths. Nguyễn Văn Trinh

BAN QUẢN LÝ CÁC KCX&CN TP.HCM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ
VÀ QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ: 2 - Năm học 2025-2026

Môn học: Tin học
Mã bài thi: 2BRQ7B
Thời gian thi: 30/03/2026 13:30:00
Thời gian kết thúc: 30/03/2026 14:30:00

Giám thị 1: P. V. Long Ký tên: [Signature]
Giám thị 2: Nguyễn Thị Ký tên: [Signature]
Giám thị 3: _____ Ký tên: _____
Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2510040027	Phạm Ngọc Minh Châu	15/11/2007	<u>[Signature]</u>	8	Tám	C27CK	
2	2510040005	Phan Thành Công	20/08/2005	<u>[Signature]</u>	2.4	Hai, bốn	C27CK	
3	2510040006	Dương Hải Đăng	20/07/2007	<u>[Signature]</u>	4.8	Bốn, tám	C27CK	
4	2510040029	Trần Khải Đăng	25/06/2007	<u>[Signature]</u>	8	Tám	C27CK	
5	2510040032	Nguyễn Thanh Đạt	29/07/2007	<u>[Signature]</u>	9.2	Chín, hai	C27CK	
6	2310130016	Nguyễn Thái Duy	18/05/2005	<u>[Signature]</u>	5.4	Năm, bốn	C25TA	
7	2510040015	Bùi Văn Phương Duy	26/05/2007	<u>[Signature]</u>	4	Bốn	C27CK	
8	2510040025	Thạch Anh Hào	08/04/2007	<u>[Signature]</u>	5.4	Năm, bốn	C27CK	
9	2510040028	Trần Đình Huân	06/07/2007	<u>[Signature]</u>	5.2	Năm, hai	C27CK	
10	2510040001	Nguyễn Hưng	24/08/2006	<u>[Signature]</u>	6.4	Sáu, bốn	C27CK	
11	2510040012	Phan Hoàng Huy	22/07/2007	<u>[Signature]</u>	4.4	Bốn, bốn	C27CK	
12	2510040023	Bùi Gia Huy	25/10/2007	<u>[Signature]</u>	4	Bốn	C27CK	
13	2510040011	Ngô Văn Hy	27/08/2007	<u>[Signature]</u>	8.2	Tám, hai	C27CK	
14	2510040024	Trần Đình Khiêm	20/11/2006	<u>[Signature]</u>	2.4	Hai, bốn	C27CK	
15	2510040034	Nguyễn Đức Nguyên Khôi	19/07/2007	<u>[Signature]</u>	3.8	Ba, tám	C27CK	
16	2510010020	Nguyễn Võ Ngọc Phúc Lâm	19/12/2006	<u>[Signature]</u>	4.4	Bốn, bốn	C27CK	
17	2510040026	Phan Thiên Lộc	30/09/2007	<u>[Signature]</u>	4.8	Bốn, tám	C27CK	
18	2510040031	Tô Hoàng Long	20/11/2007	<u>[Signature]</u>	9.4	Chín, bốn	C27CK	
19	2310040048	Nguyễn Ngọc Luân	02/10/2005	<u>[Signature]</u>	5.2	Năm, hai	C25CK2	
20	2510040007	Huỳnh Ngọc Duy Mẫn	04/05/2007	<u>[Signature]</u>	5.4	Năm, bốn	C27CK	
21	2510040022	Lê Hoàng Minh	13/08/2007	<u>[Signature]</u>	3.6	Ba, sáu	C27CK	
22	2510040014	Nguyễn Thành Nhân	26/11/2007	<u>[Signature]</u>	6.4	Sáu, bốn	C27CK	
23	2510040013	Nguyễn Hoàng Quân	09/11/2007	<u>[Signature]</u>	5.8	Năm, tám	C27CK	

Lưu ý:

- Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Số sinh viên dự thi: 23

Số sinh viên đạt: 19

Ngày 13 tháng 4 năm 2026
TRƯỞNG KHOA/PHÒNG
(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Phạm Quang Long

Ngày 13 tháng 04 năm 2026 20
GIẢNG VIÊN CHẤM THI
(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Ths. Nguyễn V. Trinh

QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP
TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ & QTDN
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tin học - MH1109016

Giám thị 1: Lê Thành Huy

Ký tên: 

Mã lớp học phần: 25211MH110901601

Số tín chỉ: 3

Giám thị 2: Lương Nguyễn Hoài Linh

Ký tên: 

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Văn Trinh

Giám thị 3: _____

Ký tên: _____

Ngày thi: 30/03/2026

Giờ thi: 13h30

Phòng thi: PM 3

Giám thị 4: _____

Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2510040008	Lê Tấn Tài	03/08/2007			8,0	tám	C27CK	
2	2510150004	Ngô Văn Thái	11/10/2007			8,8	tám tám	C27CK	
3	2510040021	Nguyễn Cường	08/12/2007			3,4	ba bốn	C27CK	
4	2510040016	Nguyễn Thành Thông	25/04/2007			8,0	tám	C27CK	
5	2410130002	Trịnh Nam Thuận	08/3/2003			4,2	bốn hai	C26TA	
6	2510040009	Lê Thanh Tiến	04/12/2007			5,6	năm sáu	C27CK	
7	2510040030	Nguyễn Thanh Vinh	07/06/2007			7,2	bảy hai	C27CK	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

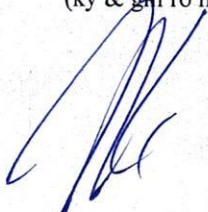
Tổng số sinh viên dự thi : 7 vắng thi: 0 . Số bài thi/Số tờ: 7 / _____.

Số sinh viên đạt: _____ Tỷ lệ đạt: _____ %

Ngày 13 tháng 4 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)


Phạm Quang Cường

Ngày 04 tháng 04 năm 2026

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)


Ths. Ngô C. Trinh

BAN QUẢN LÝ CÁC KCX&CN TP.HCM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ
VÀ QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ: 2 - Năm học 2025-2026

Môn học: Tin học
Mã bài thi: MG0Y8E
Thời gian thi: 30/03/2026 13:30:00
Thời gian kết thúc: 30/03/2026 14:30:00

Giám thị 1: Lê Thanh Thảo Ký tên: [Signature]
Giám thị 2: Nguyễn Văn Tiến Ký tên: [Signature]
Giám thị 3: _____ Ký tên: _____
Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2510040008	Lê Tấn Tài	03/08/2007	<u>[Signature]</u>	8	Tám	C27CK	
2	2510150004	Ngô Văn Thái	11/10/2007	<u>[Signature]</u>	8.8	Tám, tám	C27CK	
3	2510040021	Nguyễn Cường Thịnh	08/12/2007	<u>[Signature]</u>	3.4	Ba, bốn	C27CK	
4	2510040016	Nguyễn Thành Thông	25/04/2007	<u>[Signature]</u>	8	Tám	C27CK	
5	2410130002	Trịnh Nam Thuận	08/03/2003	<u>[Signature]</u>	4.2	Bốn, hai	C26TA	
6	2510040009	Lê Thanh Tiến	04/12/2007	<u>[Signature]</u>	5.6	Năm, sáu	C27CK	
7	2510040030	Nguyễn Thanh Vinh	07/06/2007	<u>[Signature]</u>	7.2	Bảy, hai	C27CK	

Lưu ý:

- Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Số sinh viên dự thi: 7

Số sinh viên đạt: 6

Ngày 12 tháng 4 năm 2026
TRƯỞNG KHOA/PHÒNG
(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Phạm Quang Tiến

Ngày 06 tháng 04 năm 2026
GIẢNG VIÊN CHẤM THI
(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Ths. Nguyễn Văn Tiến

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tin học - MH1109016

Mã lớp học phần: 25211MH110901601 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Văn Trinh - (01010)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: N.V. Trinh Ký tên: [Signature]

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2510040020	Huỳnh Vĩnh An	10/03/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	8.0	tạm	
2	2510040027	Phạm Ngọc Minh Châu	15/11/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	8.0	tạm	
3	2510040005	Phan Thành Công	20/08/2005	C27CK	<u>[Signature]</u>	7.0	bay	
4	2510040015	Bùi Văn Phương Duy	26/05/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	5.0	nam	
5	2510040032	Nguyễn Thanh Đạt	29/07/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	9.0	chín	
6	2510040006	Dương Hải Đăng	20/07/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	8.0	tạm	
7	2510040029	Trần Khải Đăng	25/06/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	9.5	chín rưỡi	
8	2510040025	Thạch Anh Hào	08/04/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	9.0	chín	
9	2510040028	Trần Đình Huân	06/07/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	9.5	chín rưỡi	
10	2510040023	Bùi Gia Huy	25/10/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	7.0	bay	
11	2510040012	Phan Hoàng Huy	22/07/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	9.5	chín rưỡi	
12	2510040001	Nguyễn Hưng	24/08/2006	C27CK	<u>[Signature]</u>	8.0	tạm	
13	2510040011	Ngô Văn Hy	27/08/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	9.5	chín rưỡi	
14	2510030021	Nguyễn Duy Khang	04/11/2007	C27CK				✓
15	2510040024	Trần Đình Khiêm	20/11/2006	C27CK	<u>[Signature]</u>	7.5	bay rưỡi	
16	2510040034	Nguyễn Đức Nguyên Khôi	19/07/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	7.0	bay	
17	2510010020	Nguyễn Võ Ngọc Phúc Lâm	19/12/2006	C27CK	<u>[Signature]</u>	7.0	bay	
18	2510040031	Tô Hoàng Long	20/11/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	9.0	chín	
19	2510040026	Phan Thiên Lộc	30/09/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	7.0	bay	
20	2510040007	Huỳnh Ngọc Duy Mẫn	04/05/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	8.0	tạm	
21	2510040022	Lê Hoàng Minh	13/08/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	7.0	bay	
22	2510040014	Nguyễn Thành Nhân	26/11/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	9.0	chín	
23	2510040010	Nguyễn Thành Phước	02/01/2003	C27CK	<u>[Signature]</u>	7.0	bay	
24	2510040018	Huỳnh Hoàng Minh Quân	10/01/2007	C27CK				✓
25	2510040013	Nguyễn Hoàng Quân	09/11/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	9.0	chín	
26	2510040008	Lê Tấn Tài	03/08/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	9.0	chín	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
27	2510150004	Ngô Văn Thái	11/10/2007	C27CK		9.5	chín rưỡi	
28	2510040035	Hồ Mai Quốc Thịnh	25/02/2007	C27CK		6.0	sáu	
29	2510040021	Nguyễn Cường Thịnh	08/12/2007	C27CK		9.0	chín	
30	2510040016	Nguyễn Thành Thông	25/04/2007	C27CK		9.0	chín	
31	2510040009	Lê Thanh Tiến	04/12/2007	C27CK		7.0	bảy	
32	2510040030	Nguyễn Thanh Vinh	07/06/2007	C27CK		9.0	chín	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 30 vắng thi: 2. Số bài thi: 1.

Ngày 16 tháng 3 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Hải

Ngày 20 tháng 1 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Ths. Ngô Văn Thịnh



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tin học - MH1109016

Giám thị 1: NV Trinh Ký tên: NV

Mã lớp học phần: 25211MH110901601 Số tín chỉ: 3

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Văn Trinh - (01010)

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2510040020	Huỳnh Vĩnh An	10/03/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	8.0	8.0	
2	2510040027	Phạm Ngọc Minh Châu	15/11/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	7.5	7.5	
3	2510040005	Phan Thành Công	20/08/2005	C27CK	<u>[Signature]</u>	7.0	7.0	
4	2510040015	Bùi Văn Phương Duy	26/05/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	5.0	5.0	
5	2510040032	Nguyễn Thanh Đạt	29/07/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	8.0	8.0	
6	2510040006	Dương Hải Đăng	20/07/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	7.0	7.0	
7	2510040029	Trần Khải Đăng	25/06/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	9.0	9.0	
8	2510040025	Thạch Anh Hào	08/04/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	9.5	9.5	
9	2510040028	Trần Đình Huân	06/07/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	8.5	8.5	
10	2510040023	Bùi Gia Huy	25/10/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	7.0	7.0	
11	2510040012	Phan Hoàng Huy	22/07/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	9.5	9.5	
12	2510040001	Nguyễn Hưng	24/08/2006	C27CK	<u>[Signature]</u>	8.0	8.0	
13	2510040011	Ngô Văn Hy	27/08/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	8.0	8.0	
14	2510030021	Nguyễn Duy Khang	04/11/2007	C27CK				
15	2510040024	Trần Đình Khiêm	20/11/2006	C27CK	<u>[Signature]</u>	7.0	7.0	
16	2510040034	Nguyễn Đức Nguyên Khôi	19/07/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	6.0	6.0	
17	2510010020	Nguyễn Võ Ngọc Phúc Lâm	19/12/2006	C27CK	<u>[Signature]</u>	7.0	7.0	
18	2510040031	Tô Hoàng Long	20/11/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	9.5	9.5	
19	2510040026	Phan Thiên Lộc	30/09/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	7.0	7.0	
20	2510040007	Huỳnh Ngọc Duy Mẫn	04/05/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	8.5	8.5	
21	2510040022	Lê Hoàng Minh	13/08/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	6.0	6.0	
22	2510040014	Nguyễn Thành Nhân	26/11/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	9.0	9.0	
23	2510040010	Nguyễn Thành Phước	02/01/2003	C27CK	<u>[Signature]</u>	6.5	6.5	
24	2510040018	Huỳnh Hoàng Minh Quân	10/01/2007	C27CK				
25	2510040013	Nguyễn Hoàng Quân	09/11/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	9.5	9.5	
26	2510040008	Lê Tấn Tài	03/08/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	9.5	9.5	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
27	2510150004	Ngô Văn Thái	11/10/2007	C27CK		9.0	chín	
28	2510040035	Hồ Mai Quốc Thịnh	25/02/2007	C27CK		7.0	bảy	
29	2510040021	Nguyễn Cường Thịnh	08/12/2007	C27CK		7.5	bảy rưỡi	
30	2510040016	Nguyễn Thành Thông	25/04/2007	C27CK		9.5	chín rưỡi	
31	2510040009	Lê Thanh Tiến	04/12/2007	C27CK		8.0	tám	
32	2510040030	Nguyễn Thanh Vinh	07/06/2007	C27CK		9.5	chín rưỡi	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 30 vắng thi: 2 . Số bài thi: 1 .

Ngày 16 tháng 3 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

phạm duy can

Ngày 16 tháng 3 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Ths. Nguyễn Thịnh





BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tin học - MH1109016

Giám thị 1: NV Trịnh Ký tên: [Signature]

Mã lớp học phần: 25211MH110901601 Số tín chỉ: 3

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Văn Trinh - (01010)

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410160039	Nguyễn Phong	25/05/2006	C26TM2				✓

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 0 vắng thi: 1 Số bài thi: 1 / _____.

Ngày 11 tháng 8 năm 2026

Ngày 20 tháng 1 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
phạm quang Cường

[Signature]
Ths. NV Trịnh

QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP
TRƯỜNG CĐBC CÔNG NGHỆ VÀ QTDN

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tin học - MH1109016

Mã lớp học phần: 25211MH110901601 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Văn Trinh - (01010)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: NU Trinh Ký tên: nu

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410160039	Nguyễn Phong	25/05/2006	C26TM2				✓

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 0 vắng thi: 1 . Số bài thi: _____ / _____ .

Ngày 16 tháng 2 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Anan

Ngày 10 tháng 3 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Trần. Nguyễn Trinh

TRƯỜNG CĐBC CÔNG NGHỆ VÀ QTDN

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tin học - MH1109016

Mã lớp học phần: 25211MH110901601 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Văn Trinh - (01010)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: NU TRINH Ký tên: NU TRINH

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410130002	Trịnh Nam Thuận	08/3/2003	C26TA	<u>Thư</u>	<u>8,0</u>	<u>Đam</u>	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 1 vắng thi: 0 . Số bài thi: 1 / _____.

Ngày 16 tháng 2 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Cường

Ngày 30 tháng 1 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Th.S. NGUYỄN VĂN TRINH

QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP
TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ VÀ QTDN
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tin học - MH1109016

Mã lớp học phần: 25211MH110901601 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Văn Trinh - (01010)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: Nguyễn Văn Trinh Ký tên: [Signature]

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410130002	Trịnh Nam Thuận	08/3/2003	C26TA	<u>[Signature]</u>	8.0		

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 1 vắng thi: 0 . Số bài thi: 1 / _____.

Ngày 16 tháng 9 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Phạm Quang Cường

Ngày 10 tháng 9 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Ths. Nguyễn Văn Trinh



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tin học - MH1109016

Mã lớp học phần: 25211MH110901601 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Văn Trinh - (01010)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: Nguyễn Văn Trinh Ký tên: [Signature]

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310010071	Võ Chí Tâm	16/01/2004	C25TH3				✓

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 0 vắng thi: 1 . Số bài thi: 1 .

Ngày 16 tháng 3 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Phạm Quang Cường

Ngày 30 tháng 1 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Ths. Nguyễn Văn Trinh

TRƯỜNG CĐBC CÔNG NGHỆ VÀ QTDN
**PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG**

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tin học - MH1109016

Mã lớp học phần: 25211MH110901601 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Văn Trinh - (01010)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: NGUYỄN Ký tên: NG

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310010071	Võ Chí Tâm	16/01/2004	C25TH3				✓

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 0 vắng thi: 1 Số bài thi: _____ / _____.

Ngày 16 tháng 2 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Cường

Ngày 10 tháng 2 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Ths. Nguyễn Văn Trinh

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tin học - MH1109016

Giám thị 1: Nguyễn Văn Trinh Ký tên: [Signature]

Mã lớp học phần: 25211MH110901601 Số tín chỉ: 3

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Văn Trinh - (01010)

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410100030	Trần Việt Phú	03/12/2004	C26QT1				✓

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
 - Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 0 vắng thi: 1 Số bài thi: 1Ngày 16 tháng 3 năm 2026Ngày 30 tháng 1 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
 Phạm Quang Cường

[Signature]
 Ths. Nguyễn Văn Trinh



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tin học - MH1109016

Mã lớp học phần: 25211MH110901601 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Văn Trinh - (01010)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: Nguyễn Văn Trinh Ký tên: [Signature]

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410100030	Trần Việt Phú	03/12/2004	C26QT1				✓

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 0 vắng thi: 1 . Số bài thi: 1 / 1 .

Ngày: 16 tháng 2 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Phạm Quang Cảnh

Ngày: 10 tháng 3 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Ths. Nguyễn Văn Trinh

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tin học - MH1109016

Mã lớp học phần: 25211MH110901601 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Văn Trinh - (01010)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: Nguyễn Văn Trinh Ký tên: [Signature]

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310130016	Nguyễn Thái Duy	18/05/2005	C25TA	<u>[Signature]</u>	9.0	chín	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 1 vắng thi: 0 . Số bài thi: 1 .

Ngày 16 tháng 3 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Phạm Quang Loan

Ngày 20 tháng 1 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Ths. Nguyễn Văn Trinh

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tin học - MH1109016

Mã lớp học phần: 25211MH110901601 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Văn Trinh - (01010)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: Nguyễn Văn Trinh Ký tên: Nguyễn Văn Trinh

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310130016	Nguyễn Thái Duy	18/05/2005	C25TA	<u>Nguyễn Văn Trinh</u>	8,5	Tám lăm	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 1 vắng thi: 0, Số bài thi: 1.

Ngày 16 tháng 3 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Cường

Ngày 10 tháng 3 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Nguyễn Văn Trinh

TRƯỜNG CĐBC CÔNG NGHỆ VÀ QTDN
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tin học - MH1109016

Mã lớp học phần: 25211MH110901601 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Văn Trinh - (01010)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: Nguyễn Văn Trinh Ký tên: [Signature]

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310010028	Nguyễn Thanh Tú	13/11/2004	C25TH1	<u>[Signature]</u>	7.0	<u>buýt</u>	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 1 vắng thi: 0 Số bài thi: 1 / 1.

Ngày 16 tháng 2 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Phạm Quang Cường

Ngày 30 tháng 1 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Ths. Nguyễn Văn Trinh

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tin học - MH1109016

Mã lớp học phần: 25211MH110901601 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Văn Trinh - (01010)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: Nguyễn Văn Trinh Ký tên: [Signature]

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310010028	Nguyễn Thanh Tú	13/11/2004	C25TH1	<u>[Signature]</u>	7,0	<u>ba</u>	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 1 vắng thi: 0 Số bài thi: 1 / 1.Ngày 16 tháng 2 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Phạm Quang Cường

Ngày 10 tháng 3 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Ths. Nguyễn Văn Trinh

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG
BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN
Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tin học - MH1109016

Mã lớp học phần: 25211MH110901601 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Văn Trinh - (01010)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: NV Trinh Ký tên: NV

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310040048	Nguyễn Ngọc Luân	02/10/2005	C25CK2	<u>24</u>	9.5	chín' rưỡi	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 1 vắng thi: 0 . Số bài thi: _____ / _____ .

Ngày 16 tháng 3 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

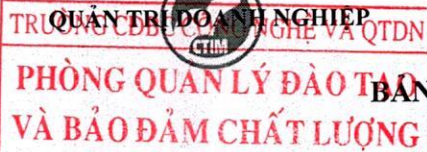
Phạm Quang Loan

Ngày 30 tháng 1 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

NV
Ths. Nguyễn Trinh



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tin học - MH1109016

Mã lớp học phần: 25211MH110901601 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Văn Trinh - (01010)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: NU Trinh Ký tên: NU

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310040048	Nguyễn Ngọc Luân	02/10/2005	C25CK2	<u>NU</u>	9,0	chưa	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 1 vắng thi: 0 Số bài thi: 1

Ngày 16 tháng 8 năm 2026

TRƯỜNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

phạm quang

Ngày 10 tháng 3 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Ths. Nguyễn Trinh